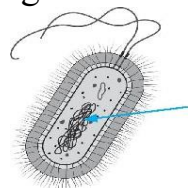
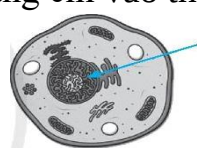


**ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ I
MÔN KHTN 6**

- 40.** Dầu ăn và giấm ăn không hoà tan vào nhau nhưng khi lắc đều, chúng lại phân tán vào nhau thì gọi là
- A. dung dịch. C. nhũ tương.
B. huyền phù. D. chất tinh khiết.
- 41.** Khi hoà tan bột đá vôi vào nước, chỉ một lượng chất này tan trong nước; phần còn lại làm cho nước bị đục. Hỗn hợp này được coi là
- A. dung dịch. C. nhũ tương.
B. chất tan. D. huyền phù.
- 42.** Phương pháp nào dưới đây là đơn giản nhất để tách cát lẫn trong nước?
- A. Lọc. C. Chiết.
B. Dùng máy li tâm. D. Cô cạn.
- 43.** Nếu không may làm đổ dầu ăn vào nước, ta dùng phương pháp nào để tách riêng dầu ăn ra khỏi nước?
- A. Lọc. C. Chiết.
B. Dùng máy li tâm. D. Cô cạn.
- 44.** Trong máy lọc nước có nhiều lõi lọc khác nhau. Trong đó, có một lõi làm bằng bông được ép rất chặt. Theo em, lõi bông đó có tác dụng gì?
- A. Lọc chất tan trong nước. C. Lọc và giữ lại khoáng chất.
B. Lọc chất không tan trong nước. D. Lọc hoá chất độc hại.
- 45.** Để sản xuất muối, người ta cho nước biển vào các ruộng muối rồi phơi khoảng một tuần thì thu được muối ở dạng rắn. Người dân đã sử dụng phương pháp nào để thu được muối?
- A. Làm lắng đọng muối. C. Làm bay hơi nước biển.
B. Lọc lấy muối từ nước biển. D. Cô cạn nước biển.
- 46.** Vật nào sau đây có cấu tạo từ tế bào?
- A. Xe ô tô. C. Cây bạch đàn.
B. Cây cầu. D. Ngôi nhà.
- 47.** Quan sát tế bào bên và cho biết mũi tên đang chỉ vào thành phần nào của tế bào.
- A. Màng tế bào.
B. Chất tế bào.
C. Nhân tế bào.
D. Vùng nhân.
- 
- 48.** Quan sát tế bào bên và cho biết mũi tên đang chỉ vào thành phần nào của tế bào.
- A. Màng tế bào.
B. Chất tế bào.
C. Nhân tế bào.
D. Vùng nhân.
- 
- 49.** Đặc điểm của tế bào nhân thực là
- A. có thành tế bào. C. có màng nhân.
B. có chất tế bào. D. có lục lạp.
- 50.** Khi hai tế bào lớn lên và sinh sản sẽ có bao nhiêu tế bào mới hình thành?

A. 8.

C. 4.

B. 6.

D. 2.

51. Thành phần nào có chức năng điều khiển hoạt động của tế bào?

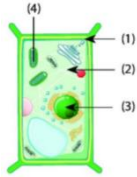
A. Màng tế bào.

C. Nhân tế bào.

B. Chất tế bào.

D. Lục lạp.

52. Quan sát cấu tạo tế bào thực vật trong hình bên, cho biết thành phần nào là màng tế bào?



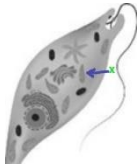
A. (4).

C. (2).

B. (1).

D. (3).

53. Quan sát hình ảnh trùng roi và cho biết thành phần cấu trúc x (có màu xanh) trong hình bên là gì?



A. Lục lạp.

B. Nhân tế bào.

C. Không bào.

D. Thức ăn.

54. Cơ thể đơn bào là cơ thể được cấu tạo từ

A. hàng trăm tế bào.

C. một tế bào.

B. hàng nghìn tế bào.

D. một số tế bào.

55. Cơ thể nào sau đây là đơn bào?

A. Con mèo.

C. Con ốc sên.

B. Trùng biến hình.

D. Con cua.

56. Vật sống nào sau đây **không** có cấu tạo cơ thể là đa bào?

A. Hoa hồng.

C. Hoa hướng dương.

B. Hoa mai.

D. Tảo lục.

57. Cấp độ thấp nhất hoạt động độc lập trong cơ thể đa bào là

A. hệ cơ quan.

C. mô.

B. cơ quan.

D. tế bào.

58. Tập hợp các mô thực hiện cùng một chức năng được gọi là

A. tế bào.

C. cơ quan.

B. mô.

D. hệ cơ quan.

59. Hệ cơ quan ở thực vật bao gồm

A. hệ rễ và hệ thân.

B. hệ thân và hệ lá.

C. hệ chồi và hệ rễ.

D. hệ cơ và hệ thân.